



Tuần Báo Vô Vi

31 tháng 8 năm 2014

Số 201

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Người tu thiền làm sao hiểu được nhiều việc trong một lúc?
2. Nhiều người tu thiền tâm tự thức qua Mục Bé Tám muốn ôm lấy Bé và gọi Bé là Cha tại sao?
3. Sự sanh tồn nằm ở đâu?
4. Vô Vi có chức vị hay không?
5. Những gì thế gian đã tranh giành và ghét bỏ bắt nguồn từ đâu mà có?
6. Tình quý trọng là tình gì?
7. Mưu lợi và bất vụ lợi khác nhau chỗ nào?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Amphion 05-11-96 4:00 AM 1) Hỏi: Người tu thiền làm sao hiểu được nhiều việc trong một lúc? Đáp: Thừa người tu thiền hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, tự giải nghiệp tâm, luồng điện được thanh lọc sau khi hành pháp, thanh tịnh tự động hiểu được nhiều việc trong một lúc, là vì gốc của mọi việc đều từ trong thanh tịnh chiết ra, từ tia từ quang một mà hình thành, cuối cùng cũng sẽ gom về chơn lý tức là sự thật. Kệ: Nhứt bốn tán vạn thù đồng chuyển Vạn thù quy nhứt bốn thành duyên Thức tâm quy hội thanh đồng giác Nguyên lý gieo duyên chẳng có phiền.	Amphion 06-11-96 7:30 AM 2) Hỏi: Nhiều người tu thiền tâm tự thức qua Mục Bế Tâm muốn ôm lấy Bế và gọi Bế là Cha tại sao? Đáp: Thừa chung hành chung tiến tự cảm thức hội nhập là một, quý thương lẫn nhau không còn xa cách nữa, thương nhớ lẫn nhau, chung đường tiến hóa của tâm linh. Kệ: Quy nguyên thức giác tự giao tình Trời Phật không xa tự thức mình Nguyên lý thanh cao Trời ban phước Tự mình thức giác tự mình mình.
Amphion 07-11-96 5:41 3) Hỏi: Sự sanh tồn nằm ở đâu? Đáp: Sự tiến hóa tức là sự sanh tồn từ mặt đất cho đến thiên đàng cũng vậy thôi, sự liên hệ của hai bên rất mật thiết. Kệ: Quy nguyên thành quả mới sanh tồn Thức giác bình tâm chẳng ác ôn Thọ tướng thanh bình trong kết quả Thực hành sẽ thấy sẽ sống còn.	Amphion 08-11-96 8:27 AM 4) Hỏi: Vô Vi có chức vị hay không? Đáp: Thừa Vô Vi không có chức vị mà chỉ có tinh thần phục vụ là cần thiết thôi. Tu sửa mình để ảnh hưởng người kế tiếp, thực hành trong nhin nhục, dần thân mưu cầu sớm thức tâm. Cuối cùng chỉ hội nhập với ánh sáng diệu hiền của Đại Bi mà hành sự, trọn một kiếp người học hỏi và phục vụ trong cõi phù sanh này, không có rêu rao tạo ngôi vị tạm bợ tại trần gian. Kệ: Buông trôi mọi việc hành chơn thức Cá tánh không còn chẳng có ngôi Quý trọng Trời cao thông nghiệp quả Bình tâm hành triển chẳng sang tồi.
Amphion 09-11-96 3:20 AM 5) Hỏi: Những gì thế gian đã tranh giành và ghét bỏ bắt nguồn từ đâu mà có? Đáp: Thừa những sự kích động và phản động bắt nguồn từ dục vọng tham muốn mà hình thành. Ganh nhau bất chấp luật nhân quả của Trời Đất, rốt cuộc chỉ có chuốc lấy sự thảm bại mà thôi. Kệ: Nhơn duyên bất chấp tạo sang tồi Khó khổ tự gây khó phục hồi Trách móc tình đời thêm dấy động Công minh giải tỏa ý sang tồi.	Amphion 10-11-96 6:25 AM 6) Hỏi: Tình quý trọng là tình gì? Đáp: Thừa tình quý trọng là đồng hành chung pháp, tự vượt qua mọi trở lực, chung đường phát triển ngời lại với nhau, trong tâm thức quý trọng lẫn nhau, không bao giờ muốn xa rời. Kệ: Hội nhập ánh sáng tình cao quý Giải chấp phá mê tiến tịnh tùy Sáng suốt không làm trong thức giác Buồn vui vẫn tiến vẫn tường tri.

Amphion 11-11-96 8:40 AM

7) **Hỏi:** Mưu lợi và bất vụ lợi khác nhau chỗ nào?

Đáp: Thừa mưu lợi và bất vụ lợi khác nhau rất nhiều. Mưu lợi là tính toán lường gạt bất cứ trường hợp nào. Còn bất vụ lợi là chỉ biết phụ và giúp đỡ cho mọi người ý thức sự chung vui là tự nhiên và hồn nhiên, chung hợp trong thanh tịnh.

Kệ:

Tình thương giải quyết muôn chiều tịnh
Rõ lý Trời cao tự hiểu chính mình
Xây dựng tâm tư càng thức giác
Chiều sâu tâm đạo lại càng minh.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Chủ Nhân Tự Giác (tiếp theo)

...

Bạn đạo: Có ảnh hưởng hàng đầu như ông Tám vậy, như người đó mà nói tu cao còn thấy cảm điều thuốc mà hành động và ảnh hưởng nó hơi kém rồi. Cái này ... *(nghe không rõ)*.

Thầy: Cái đó là cặp mắt đời ngoại cảnh xét thôi. Còn người thiết tâm tu người ta xét phần điển của nội tâm. Cho nên, con người cũng là nói đạo, cũng là nói lập lại cái lời nói của tôi nhưng mà nói cho người khác người ta nghe không hay, nhưng mà thay vì ngồi với tôi, tôi nói có mấy chữ đó, họ nghe khác là về phần điển, thấy không? Cho nên cái tu này không chấp cái vấn đề đó, còn cái chuyện thuốc men, hành động của thể gian không có thành vấn đề đối với Vô Vi. Còn tu về Phật, không phải là tôi gặp được ông Phật, tôi mới tu thành Phật. Phật là con người tự giác mới là Phật, còn con người chưa giác không bao giờ có Phật, không biết Phật là cái gì.

Bạn đạo: Cái điểm này tôi có hỏi trước ông Tám, mấy năm trước lận, rồi thành ra ông Tám cố gắng bỏ năm lần mới hết một điều thuốc, về đây ông Tám mới nói mượn nhờ ông bạn hít cái trả lại ... *(nghe không rõ)*.

Thầy: Cái đó là do tôi bởi vì cái phần của tôi nó khác. Mỗi người một phần hồn và một cơ cấu sắp đặt khác. Rồi có người, người ta phải mượn thuốc người ta hút để người ta nói pháp cũng có, cái đó

không thành vấn đề của đẳng tu Vô Vi, tôi nói một lần nữa.

Bạn đạo: ... *(nghe không rõ)*.

Thầy: Còn tôi là khác, tôi đã đành bụng, hồi trước tôi đã nói rằng than phiền là người ta hút thuốc, vì họ chưa thấy họ, rồi bây giờ tôi thấy tôi, tôi không chấp nhận cái đó nữa. Rồi tôi lấy cái Nam Mô A Di Đà Phật tôi làm điều thuốc, thành ra tôi mới khám phá ra nguyên lý của sáu chữ đó để thay thế điều thuốc. Đó, mà người khác, người ta chưa làm được, người ta chưa thức giác, người ta có quyền sử dụng, không phải là buộc họ. Cái này tu tới tự giác mới là tu, buộc người ta bỏ điều thuốc không phải là người tu.

Bạn đạo: Cái này không phải kêu là buộc là tại vì tôi bữa nay được nói chuyện với ông Tám, hai người bình luận thôi. Tôi có ý kiến nhen, bây giờ ông Tám có nói trước, trước tiên cái phần thuốc, hít một cái, cái sân nó còn giữ lại trong tâm, cái thứ nhứt là nó nóng, tôi cũng theo ông Tám, tôi cũng ráng phải dứt bỏ, bỏ một lần ông Tám ... *(nghe không rõ)*, mà tôi thấy bỏ có kết quả hay và tôi hút trở lại một cái, thử cái thì nó trở lại sân vì cái miệng nó đắng lắm, nó phải nhả. Đối với nhiều người khác thì tôi không có dám nói.

Thầy: Thì lần lần cái đó là tự giác của họ, mình không nên can thiệp vào những người đó.

Bạn đạo: Còn ông Tám xây dựng cái này, nói người ta cái này không phải, cái kia không phải ... *(nghe không rõ)*, cái gì cũng nói được, tại vì người ta trọng ông Tám. Nhiều khi ông Tám nói sai cái câu đó người ta nói cũng là phải là tại vì thời buổi chưa ai có dạy câu sai này trong thức giác câu sai cũng thành Phật, có những cái....

Thầy: Bởi vì tất cả âm thanh của chú xuất phát ra là nằm ở trong cơ duyên của kim, mộc, thủy, hỏa, thổ chuyển hóa ra. Nó cũng nằm trong chân lý mà con người động không thấy mà thôi thì cái nào nó cũng phải chớ không có cái nào không phải. Có người thanh ở trong chơn lý dờm xuống đều là phải, nếu không phải là cái càn khôn vũ trụ này nó tiêu hết rồi, đâu có để cho chú tuần tự đi tới, thấy chưa! Cho nên nhiều người nói ông Tám ba phải, đúng nó như vậy, bởi vì nó hóa ở đây rồi nó tới chỗ kia, nhưng mà người có trí thấy rõ ràng tôi muốn bắt một cái cầu thang đi mau hơn để sau này tôi tới, tôi xuống đây tôi gỡ cái cục này là tôi nhảy tôi học chuyên môn trước để sau này tôi lo sửa tôi cái chỗ này, cũng được. Nhưng mà còn không, không chịu khắc phục để học chuyên môn sau này để sửa cái khối này thì phải qua cái khối này để tiến tới cái chuyên môn, cũng được, không có cái đường nào không được hết, thấy không? Mà trong cái càn khôn vũ trụ, bây giờ tôi hỏi chú ăn cứt hay là ăn cơm, chú trả lời thế nào?

Bạn đạo: Hai cái cơm luôn.

Thầy: Đó là chú tiến bộ, cứt cũng như cơm, cơm cũng như cứt. Bởi vì cái phân hóa chuyển hóa trong cơ duyên tiến hóa để đem lại cái luồng diễn thanh và trước mà thôi, thấy không? Mà nhiều người không hiểu, không hiểu nói trời ơi sao mày hỏi tao ăn cứt, ăn cơm, đánh lộn, đó là chuyện đời, thấy chưa! Nhiều người đạo có điển nó hiểu rồi, ta cũng vậy hà, không có cái phân biệt gì hết, thì chúng ta ăn cái gì đây, trông tĩa mà không phân, không có bao giờ có kết quả tốt. Nhưng mà từ cái trước nó tiến cái thanh, mà chúng ta nắm được cái thanh chúng ta càng thanh hơn. Ta ăn ở thế gian này, những cái thành tựu chúng ta mới thu nhập vô trong vạn linh, đóng góp trong tiểu thiên địa này thì chúng ta phải tu để góp cái thanh cho nó tiến hóa lên, thấy chưa! Mà chúng ta không chịu, chúng ta còn dờm trở lộn lại cái trước, muốn trở lại cái trước thì tự mình ràng buộc lấy mình, rồi hỏi có tiến hóa không? Nó chậm hơn! Nó chậm hơn! Bởi vì khi mà nó nói tại sao mày hỏi tao ăn cứt, rồi nó giận này kia kia nọ. Sau này nó trở lại cái đồng thú tha đó,

nó phải trở lại chuyển kiếp về đó, rồi nó làm phận sự phân một thời gian, nó mới biết nó là cao quý, thấy chưa!

Bạn đạo: Bởi vì ông Tám nổi danh mười mấy năm nay vì các hành động của ông Tám, trước kia ông Tám cũng tứ đồ tường, chơi bời quá, cờ bạc nữa, điểm đảng đủ hết, trước quá vậy. Chỗ thần thánh, đường nào khó kiếm, thanh tuốt lên thanh nữa, thì còn bây giờ ông Tám có nói hay bỏ luôn. Mà cái dẫn dắt đường tu mà nói chuyện đạo cũng khác hơn, thể xác cũng thay đổi luôn, và đủ khả năng cho tôi vượt biển. Đó, chớ bây giờ ông Tám mà không cấm giới cái nào, cũng mà trong xây dựng người ta trong cái trước nó có cái thanh, mà ông Tám nói là rất hay mà bê trễ cái thì giờ của người ta, biết nó trước, biết nó sai cũng nói phải, mà ông Tám xây dựng câu phải là người ta đi chậm hết mấy bước rồi.

Thầy: Không có chậm, bởi vì ông Tám có nói rằng phải nhưng mà phải công phu, phải mà phải công phu, đó là ông Tám dẫn nó đi rồi đó, chịu công phu. Còn nó không công phu là nó phải ráng chịu, bởi vì chú đâu có thể chun vô trong ruột người ta chú ở thường trực được, chú thấy không? Bây giờ chú cứ chỉ nè, làm gì làm nhưng mà tôi phải công phu, còn không công phu thì thôi, bởi vì mình đưa cơ hội cho họ tiến hóa. Chú tặng món quà cao quý cho họ nhưng họ không biết ơn thì họ không có thọ lãnh thì họ cũng sẽ tiến hóa theo chiều sâu và để đi lên cao thay vì ở chỗ cạn thoát đi lên luôn. Cái đó là cái quyền tự do của một cá nhân, mình không có nên ràng buộc người ta, mà chính ông Trời cũng không ràng buộc, nói để mà nghe cái đường nào tiến mau nhất. Tự lập hạnh là tiến mau hết, sửa tâm sửa tánh là tiến mau nhất, chịu hành pháp tiến mau nhất. Còn mình không chịu làm, mình lấy lý luận mình đi nói, rồi mình bày người ta tu mà mình không tu là mình bị sa đọa. Mình là thuộc về chậm tiến, mà mình chấp nhận chậm tiến thì ở nơi chậm tiến chớ đâu có ai buộc, cũng vẫn sống mà sống trong chỗ chậm tiến, thấy không? Rồi sau này ùn ùn xung quanh nó, cơ duyên tới nó, nhiều khi người cha nói tôi tu, rồi bỏ tu. Sau này, mấy đứa con nó tìm ra cái đạo này, nó tu xung quanh nó bao vây lại, người cha mắc cở cũng tu, có còn thì giờ sống cũng có còn thì giờ tu. Cho nên cái chuyện đó mình không nên quan tâm, mình chỉ đưa ra cái thực tiễn của mình cho người ta biết thôi. Tôi tu như vậy, tôi được như vậy, rồi bây giờ anh muốn tu thì anh tiến, không tu thì thôi, mình không cần soi bói và móc ai, để họ hiểu thức giác được cái đó quý giá hơn. Họ ôm được cái

thanh, họ tiến tới cái thanh, họ sung sướng hơn. Cũng như bây giờ chú giới thiệu người ta đi may cái sơ mi ở trong cái tiệm ông này, sơ mi ba ngàn đồng tiền công, bà này có ngàn rưỡi, chú nói cái này ngàn rưỡi rẻ hơn mà tốt hơn, nhưng mà ông kia ông nhận định cái ba ngàn này, hai cái khác nhau, thấy không? Ờ, rồi bây giờ tôi thích, tôi có quyền đi đi lại lại, tôi thích cái ba ngàn đồng thì tôi phải đóng góp trong ba ngàn đồng, tôi bận cái áo tốt. Còn tôi không thích, tôi chỉ đi mua cái ngàn rưỡi, tôi cũng bận cái áo vậy thôi, thấy không? Thì do cái quyền tự do, nhưng lần lần họ ý thức được cái đường kim mũi chỉ, họ mới thấy cái giá trị của cái công làm của ba ngàn rẻ hơn cái ngàn rưỡi, lúc đó họ mới thấy, thì tự họ thấy họ phải tiến tới. Rồi cái tu này cũng vậy, lần lần họ thấy. Ban đầu họ tu, rồi họ trách, họ nói ông Tám nói tu sáu tháng được mà bây giờ họ tu ba, bốn, năm, bảy, tám năm mà tôi vẫn còn sân. Nhưng mà họ quên rằng ông Tám dạy soi hồn đúng, pháp luân đúng, thiền định đúng, nhưng mà họ làm cho có chừng, họ tưởng họ hay rồi họ không cần làm, tôi làm vậy tôi cũng thấy, tôi không cần pháp luân, thấy không? Cái đó là cái lỗi của họ. Nếu mà họ xét lại thì cái lỗi của họ không có đời thừa ông Tám được, bởi vì ông Tám tự tu tự tiến. Ông Tám là học trò của nhân loại, của tất cả mọi người đã và đang học ở nơi các giới, chứ ông Tám không nói tao dạy đây là thầy mày, không có vụ đó. Ông Tám học trò đang lượm lặt cái thành tích tốt của mọi người để tiến hóa thôi, chứ ông Tám không nói là tao dạy mày, buộc mày phải như vậy. Không được! Ở trong cán cân quân bình của trời đất không buộc ai được, mà mọi người đã tự buộc là cái tiểu thiên địa này, thượng trung hạ kích động và phản động buộc họ phải tiến hóa, mình còn buộc một cái nữa làm khổ cho người ta. Cái khổ của mình không muốn, không nên đặt cái khổ cho người khác. Mình biết cái đó là hay mà đưa vô nó thấy khổ, nó cảm thấy khổ, tôi bức bối, cái đó không tốt. Mà để nó rờ tay, nó lượm

lấy và nó tự sửa lấy, đó là tốt, để họ thức giác hay hơn. Mình chỉ nhắc nhở thôi, nay một chút, mai một chút, được cơ duyên nào mình nói cơ duyên đó, không được là thôi, không có trách ai và không khi ai.

Bạn đạo: Một người sinh ra chịu nhiều quá ông Tám há, chỉ tu thiền, cầu mong cho mà xuất vía, xuất hồn, có nhiều đó. Mà trong có nhiều nó phải tạo ra lập cái hạnh tốt và nó biết cái bi trí dũng và còn phải biết đại học, tiểu học, thượng trung hạ, đủ cả năm huyền bí Phật pháp, tôi cũng biết cả năm, học hoài học quý cũng làm không được...(nghe không rõ).

Thầy: Bởi vì mình là cái huyền cơ của tạo hóa, nó cũng là cái càn khôn vũ trụ nhỏ. Ở trong nó có tất cả, ở ngoài có cái gì ở trong có cái đó, mà mình chưa chịu khám phá ra thì bây giờ mình khám phá tới mình phải học, mình phải tiến hóa, mình phải tìm hiểu, mình phải tiến tới hiểu hết mọi kêu bằng đại giác, toàn năng. Bây giờ tại sao nhiều người ta học, ta tu xuất hồn, xuất hồn là cái gì? Tôi đi tầm đạo nhẹ hơn thay vì ôm xác, chứ không phải xuất hồn là thành Phật đâu. Tôi đi tầm đạo nhẹ hơn là ôm xác, tôi ra ngoài tôi mới trở lại giúp được cái căn nhà tôi, tôi có tới chỗ này, chỗ kia chơi tìm hiểu, tôi mới về tôi sửa cái bên trong này. Còn chú cứ ở trong cái nhà sanh nhỏ lớn, chỉ ở bao nhiêu đó thì chú cứ sắm mấy cái ghế này, chú đâu biết đánh vạc ni cho nó lảng, cái này đâu phải, sửa cho nó tốt hơn, mà do cái ảnh hưởng bên ngoài. Cho nên xuất ra ở bên trên mình lấy được cái thanh cao mình trở về xây dựng cái thanh cao của nội tạng là lúc đó mình mới biến cái tiểu thiên địa này thành cái xá lợi quốc có trật tự, có ngôi vị, có từ bi bác ái, có tiến dũng rõ ràng. Đó, nó phải lần lần nó đi tới chứ.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 31/7/1977)



Thông Báo Của Ban Tổ Chức Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp 2014”

Những bạn đạo ghi danh đi xe bus với Ban Tổ Chức (BTC) xin vui lòng lưu ý những tin tức dưới đây:

1. Công ty xe bus đưa/đón bạn đạo: Sapaco.
2. Địa chỉ đón tất cả bạn đạo: 592 Cộng Hòa, Quận Tân Bình, TPHCM.
Điện thoại: 38101466.
3. Giờ khởi hành: 5:00 giờ sáng ngày 21 tháng 9 năm 2014. (Vì số lượng khách đi du lịch qua Campuchia rất đông vào ngày Chúa Nhật. Bạn đạo khởi hành sớm sẽ giảm được thời giờ chờ đợi làm thủ tục nhập cảnh)
4. BTC sẽ lo cho tất cả bạn đạo thức ăn, giải khát (Sáng/trưa) trong chuyến đi ngày 21/9 đến Đại Hội.
5. Bạn đạo có thể tự túc mua thêm thức ăn khi xe dừng lại tại các trạm giải lao (Giá ăn sáng, trưa khoảng 2 – 4 USD dollars)
6. Bạn đạo nước ngoài nhập cảnh cần phải đóng thêm 27USD lệ phí visa tại biên giới **Mộc Bài**. (trong trường hợp chưa xin visa)

Trong trường hợp bạn đạo có những thắc mắc liên quan đến Đại Hội, chương trình đưa đón, hoặc cần sự giúp đỡ của BTC tại Việt Nam, xin vui lòng liên lạc theo số điện thoại và thời gian ấn định dưới đây:

- **Hoàng Thùy Lam: 0932700500** Từ 28/8/2014 đến 21/9/2014
- **Trần Lý Thanh: 1283501825** Từ 16/9/2014 đến 18/9/2014
- **Nguyễn Minh Châu: 1284501825** Từ 16/9/2014 đến 18/9/2014

Riêng những bạn đạo di chuyển bằng đường hàng không đến **Phi trường Siem-Reap** từ ngày 19/9/2014 đến 21/9/2014 xin liên lạc trực tiếp với BTC qua email để được hướng dẫn và đưa đón.

BTC đã gửi tất cả **Cẩm Nang Đại Hội** đến toàn thể quý bạn đạo. Xin quý bạn đạo vui lòng đọc kỹ và theo sự chỉ dẫn đã được ghi rõ trong cẩm nang. Mọi thắc mắc liên quan đến Đại Hội xin quý bạn đạo vui lòng liên lạc với BTC qua email: voviduhanhdaophap@gmail.com

Thành thật cảm ơn sự lưu ý của quý bạn. Kính chúc toàn thể quý bạn đạo gặt hái được nhiều kết quả tu học nhân dịp kỷ niệm năm thứ năm ra đi của vị Thầy kính yêu (**5 tháng 8 Âm lịch, nhằm ngày 29 tháng 8 Dương lịch năm nay**)

Kính thư,
BTC Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp”



Danh Sách Bạn Đạo Phát Tâm Ấn Tổng Kinh Sách

1. Bùi Thị Tý – Trần Bảo Nghiễn Oregon \$450 USD

Mọi đóng góp liên quan đến việc ấn tổng xin vui lòng liên lạc: kinhsachvovi@gmail.com

Thành thật cảm ơn sự đóng góp của quý bạn.

Kính thư,
Ban Kinh Sách



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ảnh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



Giới Thiệu Ấn Bản Đầu Tiên của cuốn KINH A DI ĐÀ CHÚ GIẢI và PHẬT HỌC VẤN ĐÁP của Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu

—((O))—

Kính thưa quý bạn đạo năm châu,

Thư Viện Vô Vi rất hân hạnh giới thiệu đến quý bạn đạo năm châu bản chụp hình (scan) của cuốn Kinh A Di Đà Chú Giải và Phật Học Vấn Đáp, được xuất bản lần đầu tiên tại Việt Nam năm 1967. **Đây là cuốn sách mà chính Đức Tổ Sư đã trao lại cho Thầy Hai tại Sa Đéc trước khi Ngài viên tịch.**

<http://www.vovilibrary.net/search/searchItemDisplay.php?ItemID=19670700B1>

Theo những gì Thầy Hai kể lại, bản viết tay mà chính Thầy Hai đã chép theo lời giảng của Đức Tổ Sư (khi Ngài được Chư Phật xuống Điện giảng Kinh), Thầy Hai đã trao lại cho một vị giáo sư ở Sài Gòn. Rất tiếc, vị đó đã qua đời từ lâu và hiện nay không ai biết bản viết tay đó đã thất lạc về đâu. Cho nên ấn bản 1967, là bản xưa nhất mà cộng đồng Vô Vi chúng ta có hiện nay.

Để tránh nạn tam sao thất bản, mong rằng ấn bản đầu tiên này sẽ luôn luôn là tài liệu tham khảo căn bản và quan trọng cho mọi tái bản của cuốn kinh trong tương lai.

Nói về tầm quan trọng của cuốn Kinh A Di Đà Chú Giải, chắc chắn quý bạn đạo cũng đã từng nghe Đức Thầy giảng dạy. Xin trích dẫn lại vài câu trong khóa Kinh A Di Đà tại Úc Châu năm nào: “...Vốn vẹn có cuốn Kinh A Di Đà là chánh kinh... Sau này các bạn nắm cuốn đó làm “Phương Chỉ Nam” để các bạn tự tu tự tiến. Đây là chìa khóa luôn luôn thường trực và chư Phật luôn luôn chiếu điện cho các bạn... Nếu các bạn ý thức và đọc được, thực hành theo đúng ba pháp Soi Hồn - Pháp Luân - Thiên Định để ăn khớp

với cuốn Kinh A Di Đà này, rồi các bạn sẽ diện kiến chư Phật, chư Tiên không có khó khăn... Cho nên cái Lục Tự Di Đà, người tu Vô Vi là chỉ có quan trọng sáu chữ này thôi!!!...Tu Vô Vi là phải thực hành, còn người nào bám vào lý thuyết người đó không đi tới đâu hết!...”

Gần đây, Thầy Hai cũng đã chia sẻ với chúng ta: “Cuốn Kinh A Di Đà do Phật xuống dạy Đức Ông Tư chép ra. Đây là một Điển Kinh, không phải là một sách kinh bình thường... Phải khai kinh kệ, kệ hóc trong bản thể trước, mới vô thượng thậm thâm vi diệu pháp... Dùng chữ nghĩa đọc, mệt óc lắm!... Kinh A Di Đà dạy trong cái bản thể, không ngoài!...”

Có được bản scan của cuốn sách này là nhờ công khó của hai bạn đạo trẻ ở quê nhà, nhóm Thư Viện Vô Vi thành thật cảm ơn công đóng góp vô quá ngại của hai bạn ấy.

Để dứt lời, một lần nữa xin trích dẫn lời của Thầy Hai (năm nay đã ngoài 90 tuổi) nhắn nhủ khi chúng tôi trả lại cuốn kinh sau khi đã mượn và chụp hình: “Mong các bạn ở khắp nơi muốn được bằng an và tăng Long Phước Thọ thì ráng thực hành và nghiên cứu thêm.”

Kính chúc tất cả huynh đệ tử muội Vô Vi chúng ta tinh tấn và thành công trên đường thực hành và chứng ngộ. Thành thật cảm ơn sự lưu ý của quý bạn đạo.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nhóm Thực Hiện Thư Viện Vô Vi.



CÁC KHÓA HỌC T/V VĨ KIÊN

Thiền viện Vĩ Kiên (Cedarpine Park, California) có hai nhóm khóa học năm 1986 và 1994 thường lẫn lộn nhau. Năm 1986 có 4 khóa học dài một tuần và hai khóa đặc biệt một ngày với rất nhiều bài giảng. Năm 1994 có 4 khóa học dài một tuần chú trọng thanh lọc, không có giảng nhiều.

A. Các khóa học năm 1986

1. Năm 1986 khánh thành thiền viện Vĩ Kiên đồng thời cũng khai giảng khóa học đầu tiên là **Giải Nghiệp Tâm**. Có hai băng giảng chính:
 - Giải nghiệp tâm (khai mạc, 4/1986)
 - Bài học nhện nhục (4/1986).
2. Khóa 2 là **Thanh Tịnh**, có hai băng giảng chính:
 - Thanh Tịnh (khai mạc, 23/4/1986)
 - Thanh khí diễn (4/1986).
3. Khóa 3 là **Nhẫn Hòa**, có 3 băng giảng:
 - Nhẫn Hòa (khai mạc, 1986)
 - Âm ba Đại Hồn (1986)
 - Nhẫn tính (1986).
4. Khóa 4 là **Qui Thức**, có 4 băng giảng:
 - Qui thức (khai mạc, 12/5/1986)
 - Mười điều Thực Hành Tâm Đạo (1986, không nhớ rõ khóa 3 hay 4)
 - Nguyên điển (5/1986)
 - Nhện nhục (5/1986)
 - Qui thức tự đạt (5/1986).
5. Khóa đặc biệt “A” có một băng giảng:

- Tình Thương (23/5/1986).
6. Khóa đặc biệt “B” cũng có một băng giảng:
 - Hòa (25/5/1986)

Tổng cộng có 15 băng giảng chánh có chủ đề, và nhiều đoạn văn đáp.

Sau này, một bạn đạo gom từ khóa Qui Thức tạo ra băng giảng mới:

- Nguyên điển siêu nhiên.

Nâng tổng cộng lên 16 bài giảng chánh.

B. Các khóa Khai Triển Nguyên Lý Nam Mô A Di Đà Phật năm 1994

1. Khóa 1: 1994 có một băng ngắn Khai Mạc.
 2. Khóa 2: 1994
 3. Khóa 3: 9/1994 có hai băng giảng ngắn Khai Mạc và Bế Mạc (3/9/1994).
 4. Khóa 4: 1994
- Hình như tổng số là 4 khóa (tôi dự khóa 3). Trên trang web VoViLibrary.net, phần video đã có 3 khóa.

Như vậy, t/v Vĩ Kiên có hai khóa 1, hai khóa 2, hai khóa 3, và hai khóa 4.

*Khương bửu Võ
Los Angeles, 22/8/2014*



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 1 tháng 6 năm 1980
PHỤ ÁI 21

Chuyển tiến đời đời quy giác hội
Hành thông rõ pháp tạo thành ngôi
Đạo đời phân định quy thanh giới
Giác trí giác tâm hợp tiến hồi.

Tiến hồi quê cảnh rõ ngôi
Hồi sinh chơn lực chuyển bồi dựng xây
Cần khôn vũ trụ ngộ thầy
Hong ân ban rải ngày ngày độ cho
Dù cho sống cảnh quanh co
Điểm thanh thànhh đạt vẫn mò đến nơi
Nằm trong nguyên lý của Trời
Nơi thanh nơi trước đời đời minh tâm
Học trong sáng suốt tiến tâm
Âm thầm phân giải tình thâm Đạo Trời
Ngài ban thanh điểm nơi nơi
Tự rời tự tiến chuyển lời phân minh
Trí khai tiến giải đẹp xinh
Tâm thời nói rộng chơn tình hòa ca
Sống trong hợp nhứt thật thà
Chẳng còn ghen ghét giữ hòa tiến lên
Tình thương mến cảm bề trên
Chẳng còn xao lãng chẳng quên Cha Trời
Thâm tâm sáng suốt mở lời
Cầu xin các giới đạt nơi dung hòa
Cùng chung hướng thượng nhớ Cha
Tâm hòa sáng suốt vượt qua cõi trần.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Ba Mươi Ba (tiếp theo)

ĐẠO ĐIỆN TRUNG NGHĨA VÀ ĐIỆN HIẾU THẢO

...
Tế Phạt: Trung hiếu là đầu của nhân luân, người đời tất nhiên phải tôn trọng, nếu không sẽ là đứa con phạm tội ngược ngạo. Phía trước điện Hiếu Tử thấy có những vị vợ hiền con thảo, chúng ta hãy tiến tới chào ra mắt.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Vào trong điện thấy có rất nhiều vị nam nữ dung nhan hiền từ, ăn mặc theo lối xưa cũng như theo lối ngày nay, đang ngồi đánh cờ, uống trà hoặc gảy đàn coi vẻ rất tiêu dao, chẳng rõ họ là ai?

Tế Phạt: Đó là những bậc con hiếu xưa nay, già trẻ lớn bé đều có cả, truyện Nhị Thập Tứ Hiếu còn tới bây giờ là do dân gian truyền khẩu. Phàm những người con hiếu thảo trên đời, sau khi chết trải qua sự tra xét của Tam Quan xong thì được siêu thăng lên điện Hiếu Tử sống tiêu dao tự tại. Còn các vị có những công đức đặc biệt thì được hưởng đạo quả riêng tại các tầng trời khác. Dương Sinh thấy trên tường có treo đầy bảng tên những vị hiếu tử, hào quang sáng lấp lánh. Hi vọng những kẻ có bốn phận làm con trên đời, phải hiếu thảo với cha mẹ. Khi cha mẹ qua đời phải làm lễ mai táng cho thật uy nghi cùng tỏ tình nhớ thương thật thấm thiết, ghi nhớ ngày tháng để cúng giỗ, hàng năm phải đi tảo mộ để đền ơn tổ tiên, cha mẹ sinh thành dưỡng dục. Dương Sinh hãy thỉnh vấn quý vị đó về gương hiếu thảo thuở còn tại thế.

Dương Sinh: Thưa vâng. Xin hỏi vị hiếu tử, vị có thể thuật cho người đời được rõ về gương hiếu thảo của vị không?

Hiếu Tử: Tự khoe về mình, tôi cảm thấy ngượng ngùng lắm. Tôi chỉ là kẻ dốc tâm làm tròn bốn phận của một người con đối với cha mẹ mà thôi. Nhớ lại lúc còn tại thế, gia đình tôi quá nghèo, mẹ tôi mất

sớm, cha tôi lại nghiện ngập rượu chè, bên trên lại còn bà nội, cha tôi mỗi lần uống rượu vào là buông lời chửi bới xấu xa ác độc, đôi khi còn mắng nhiếc cả bà nội tôi. Khi tôi can ngăn, cha tôi đã không bỏ tật ngược lại còn đánh đập tôi, song tôi vẫn cắn răng chịu đựng sự đau đớn, không hề oán trách cha tôi. Bà nội tôi tuổi già sức yếu, thức ăn trong nhà chẳng có, tôi phải đi làm mướn kiếm tiền, lén mua đồ ăn mang về dâng bà nội. Cha tôi vì uống quá nhiều rượu, tới năm mười tuổi thì mắc chứng đau gan và qua đời, để lại bà nội tôi và tôi sống nương tựa nhau lây lất. Hàng ngày tôi phải đi làm thuê làm mướn kiếm tiền phụng dưỡng bà nội. Mỗi lần có người mai mối tôi đều cự tuyệt vì sợ rằng bà nội tôi sẽ không có ai phụng dưỡng. Cho tới khi bà nội tôi qua đời, ma chay mai táng xong xuôi thì tôi đã ba mươi tám tuổi mà vẫn còn sống độc thân, làm công để tự nuôi thân, sống hết sức cần kiệm. Vì đời đã từng trải cảnh nghèo nên tôi thâm hiểu được cái khổ của những kẻ khốn cùng, do đó mà tôi hết sức dành dụm tiền bạc để bố thí cho những kẻ nghèo khổ hơn tôi, tôi không hề cất giữ một đồng một cắc. Tới năm sáu mươi tuổi thì tôi qua đời, nguyên linh của tôi được đức Quán Âm Đại Sĩ dẫn độ tới Trúc Lâm tu luyện, đến nay chứng đắc quả vị. Tôi nhờ tu hành chứng quả “hiếu đạo” bởi vậy thường tới điện Hiếu Tử tiếp nhận những nguyên linh có duyên tu đạo. Bữa nay nhân có Dương Thiện Sinh tới đây, tôi cũng xin trình bày vài điểm về đức hiếu nhỏ nhoi của tôi để người đời được rõ. Mong rằng người đời nương theo cách thức của tôi mà thực hành đạo hiếu với cha mẹ mình. Cổ nhân có nói: “Nhà nghèo sinh con hiếu thảo”. Sự chịu đựng khắc khổ hi sinh ở thế gian chỉ là giai đoạn ngắn, sự hưởng thụ ở tại cõi trời mới là vô cùng, tháng năm không kể hết.

Dương Sinh: Đức hiếu của vị quả là cảm động lòng người, tôi xin lạy vị một lạy.

Hiếu Tử: Chớ quá lễ độ, vòng linh quang trên đầu Dương Sinh đã tỏa chiếu sáng ngời, quả là một vị thành tâm tu đạo, mong Dương Sinh gắng sức phát huy đạo hiếu để quảng độ chúng sinh.

Dương Sinh: Cảm tạ vị đã ban lời khuyên chấn hưng đạo hiếu cùng đề xướng đức tốt của truyền thống văn hóa nước nhà.

Tế Phật: Thời giờ đã muộn, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

